TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24-11-2022
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trần Hiếu

Bà Nguyễn Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Trần Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về "*tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91A/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Huỳnh Nh**, sinh năm 1994; Địa chỉ: KV T, phường L, quận Ô, thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt

- *Bị đơn:* Ông **Lai Chung Yen**; sinh năm 1980; Địa chỉ: Số 11-3, Lộ Khúc Chấn, khóm 006, phường Bát Gia, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Huỳnh Nh trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Lai Chung Yen qua mai mối, hai bên tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 289 ngày 16/12/2019. Sau khi kết hôn, bà ở lại Việt nam, còn ông Lai Chung Yen trở về Đài Loan, vợ chồng có nhắn tin quan lại, nhưng đến tháng 11/2020 thì không còn lạc với nhau. Nay mục đích hôn nhân không đạt được, bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Lai Chung Yen nên yêu cầu ly hôn; về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Ông Lai Chung Yen đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Nh khởi kiện xin ly hôn với ông Lai Chung Yen cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Huỳnh Nh đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Lai Chung Yen đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Huỳnh Nh và ông Lai Chung Yen là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bà Huỳnh Nh sinh sống tại Việt Nam, ông Lai Chung Yen sinh sống tại Đài Loan, vợ chồng không còn liên với với nhau từ tháng 11/2020. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà Huỳnh Nh và ông Lai Chung Yen không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà Huỳnh Nh được ly hôn với ông Lai Chung Yen, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Nh khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là 200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật

Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Huỳnh Nh.

- Về hôn nhân: cho bà Võ Thị Huỳnh Nh được ly hôn với ông Lai Chung Yen.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Huỳnh Nh trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Võ Thị Huỳnh Nh phải chịu 300.000đ, được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Huỳnh Nh đã nộp theo biên lai thu số 0000088 ngày 13/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Huỳnh Như đã nộp đủ án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Võ Thị Huỳnh Nh phải chịu 200.000đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đồng theo biên lai thu số 0000135 ngày 20/02/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Huỳnh Nh đã nộp đủ chi phí tố tụng.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bà Huỳnh Nh có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Lai Chung Yen được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPCT**;**
- Cục THA DS TPCT;
- UBND Q.Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quyến